**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP LỊCH SỬ 11**

**HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2024 – 2025**

**I.Phần trắc nghiệm nhiều lựa chọn**

**Bài 3**

**1. Quá trình hình thành Liên bang Cộng hòa chủ nghĩa Xô Viết**  
**Câu 1.** Nhiệm vụ hàng đầu của Chính quyền Xô viết Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là  
A. đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng nhà nước mới của những người lao động.  
B. huy động tối đa nhân tài, vật lực để phục vụ cho cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.  
C. khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và bảo vệ Tổ quốc.  
D. ban hành Hiến pháp mới và chiến đấu chống “thù trong giặc ngoài”.  
**Câu 2.** “Đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng nhà nước mới của những người lao động” là nhiệm vụ hàng đầu của giai cấp nào sau Cách mạng tháng Mười Nga (1917).  
A. Giai cấp công nhân. B. Giai cấp nông dân.  
C. Giai cấp tư sản. D. Chế độ Nga Hoàng.  
**Câu 3.** Đại hội Xô viết toàn Nga lần Thứ hai, khai mạc đêm 25/10/1917 tại Điện Xmô-nưi đã ra tuyên bố  
A. ban hành “Chính sách Cộng sản thời chiến”.  
B. phát động cuộc chiến đấu chống “thù trong giặc ngoài”.  
C. thông qua “Chính sách kinh tế mới” do Lê-nin soạn thảo.  
D. tuyên bố thành lập Chính quyền Xô viết do Lê-nin đứng đầu.  
**Câu 4.** Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 thắng lợi, Chính quyền Xô viết đầu tiên được thành lập do ai đứng đầu?  
A. Lê-nin. B. Xta-lin. C. Pu-tin. D. Goóc-ba-chốp.  
**Câu 5.** Khi mới thành lập, Liên Xô gồm 4 nước Cộng hoà Xô Viết là  
A. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Lít-va.  
B. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.  
C. Nga, U-crai-na, Môn-đô-va và Lát-vi-a.  
D. Nga, U-crai-na, Tuốc-mê-nix-tan và Ác-mê-ni-a.  
**Câu 6.** Để giữ vững chính quyền Xô viết, chiến đấu chống thù trong giặc ngoài (từ 1918 đến 1921), các nước Cộng hòa Xô viết đã làm gì?  
A. Xây dựng lực lượng quân đội mạnh.  
B. Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.

C. Ra sức phát triển kinh tế tự chủ của mỗi quốc gia.  
D. Nhận viện trợ từ các nước tư bản bên ngoài.  
**Câu 7.** Sau khi chiến hoàn thành nhiệm vụ chống thù trong giặc ngoài (từ 1918 đến 1921), các nước Cộng hòa Xô viết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ  
A. liên kết để nhận viện trợ từ bên ngoài.  
B. khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội.  
C. độc lập với nhau để phát huy sức mạnh của mỗi dân tộc.  
D. cạnh tranh và hợp tác về kinh tế giữa các nước với nhau.  
**Câu 8.** Sau khi chiến hoàn thành nhiệm vụ chống thù trong giặc ngoài (từ 1918 đến 1921), các nước Cộng hòa Xô viết tiếp tục thực hiện nhiệm  
A. liên kết để nhận viện trợ từ bên ngoài.  
B. xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ đất nước.  
C. độc lập với nhau để phát huy sức mạnh của mỗi dân tộc.  
D. cạnh tranh và hợp tác về kinh tế giữa các nước với nhau.  
**Câu 9.** Tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là  
A. bình đẳng về mọi mặt. B. phân biệt về tôn giáo.  
C. cưỡng ép về văn hóa. D. phân biệt về sắc tộc.  
**Câu 10.** Tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là:  
A. quyền dân tộc tự quyết. B. phân biệt về tôn giáo.  
C. cưỡng ép về văn hóa. D. phân biệt về sắc tộc.

**2. Ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết Thông hiểu**  
**Câu 1.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

A. Phù hợp với lợi ích riêng của từng dân tộc trên đất nước Xô viết.  
B. Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.  
C. Phù hợp với lợi ích của nước Nga sau khi cách mạng thành công.  
D. Phù hợp với mục tiêu của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.  
**Câu 2.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

A. Thể hiện vai trò tiên phong của nước Nga trong việc xây dựng chế độ mới.  
B. Thể hiện tình đoàn kết và sự hợp tác, giúp đở lẫn nhau giữa các dân tộc.

C. Thể hiện vai trò của từng dân tộc trong việc xây dựng chế độ mới.

D. Thể hiện sức mạnh của Liên Xô trong việc chống thù trong, giặc ngoài.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?  
A. Thể hiện vai trò tiên phong của nước Nga trong việc xây dựng chế độ mới.  
B. Tạo điều kiện cho sự phát triển nhanh chóng về kinh tế, xã hội của các nước.  
C. Tạo điều kiện cho sự phát triển nhanh chóng về kinh tế, xã hội của nước Nga.  
D. Thể hiện sức mạnh của Liên Xô trong việc chống thù trong, giặc ngoài.

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?  
A. Tăng cường vị thế của nước Nga trên trường quốc tế.  
B. Tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế.  
C. Nâng địa vị thế của các nước Xô viết trên thế giới.  
D. Cũng cố địa vị của nước Nga trong Liên bang Xô viết.  
**Câu 5.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?  
A. Thể hiện vai trò lãnh đạo của nước Nga trong việc thành lập Liên bang.

B. Mở ra con đường giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô Viết.  
C. Tạo điều kiện cho sự hội nhập kinh tế với thế giới tư bản.  
D. Mở đường cho nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ.

**Bài 4**

**1. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai.   
a) Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu**  
**Câu 1.** Từ những năm 1944 -1945, các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ nhân dân trong điều kiện nào?

A. Phát xít Đức tấn công các nước ở Bắc Âu và Tây Âu.  
B. Sự viện trợ về của các nước xã hội chủ nghĩa.  
C. Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt phát xít ở châu Âu.  
D. Phe Đồng minh rút khỏi mặt trận Đông Âu.  
**Câu 2.** Các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền thành lập nhà nước dân chủ nhân dân nhờ được sự giúp đở của  
A. Liên Xô. B. Mỹ. C. Anh. D. Pháp.  
**Câu 3.** Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô đã tạo điều kiện cho sự ra đời của nhà nước dân chủ nhân dân ở các nước  
A. Đông Âu. B. Tây Âu. C. Nam Âu. D. Bắc Âu.

**Câu 4.** Năm 1949, ở Đông Âu, nước nào sau đây được thành lập?  
A. Cộng hòa Dân chủ Đức. B. Cộng hòa Nhân dân Ba Lan.  
C. Cộng hòa Tiệp Khắc. D. Cộng hòa Hung-ga-ri.  
**Câu 5.** Nguồn cổ vũ mạnh mẽ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu là  
A. những thành tựu của Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ hai.  
B. những thành tựu của Liên Xô trước chiến tranh thế giới thứ hai.  
C. những thành tựu của Tây Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai.  
D. những thành tựu của Tây Đức sau chiến tranh thế giới thứ hai.  
**Câu 6.** Từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX, đánh dấu quá trình nào sau đây của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu?  
A. Quá trình phát triển. B. Quá trình khủng hoảng.  
C. Quá trình sụp đổ. D. Quá trình suy thoái.

**Câu 7.** Từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX, quá trình phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu trải qua mấy giai đoạn?  
A. Giai đoạn đầu tiên. B. Hai giai đoạn chính.  
C. Ba giai đoạn chính. D. Bốn giai đoạn chính

**Câu 8.** Sau khi giành được chính quyền dân chủ nhân dân, từ năm 1945 – 1949, các nước Đông Âu tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ nào sau đây?  
A. Xóa bỏ tàn tích của chế độ phong kiến.  
B. Tiến hành cải cách ruộng đất.

C. Mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.  
D. Tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược.  
**Câu 9.** Sau khi giành được chính quyền dân chủ nhân dân, từ năm 1945 – 1949, các nước Đông Âu tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ nào sau đây?  
A. Xóa bỏ tàn tích của chế độ phong kiến.  
B. Quốc hữu hóa các nhà máy, xí nghiệp của tư bản.  
C. Mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.  
D. Tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược.  
**Câu 10.** Sau khi giành được chính quyền dân chủ nhân dân, từ năm 1945 – 1949, các nước Đông Âu tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ nào sau đây?  
A. Xóa bỏ tàn tích của chế độ phong kiến.  
B. Thực hiện các quyền tự do dân chủ.  
C. Mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.  
D. Tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược.

**b) Sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở khu vực châu Á và khu vực Mỹ La- tinh**  
**Câu 1.** Sự kiện nào sau đây đã thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á phát triển mạnh mẽ?  
A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ tháng 9-1939.  
B. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ hai.  
C. Thắng lợi của phe Đồng minh trong Chiến tranh thế giới thứ hai.  
D. Phát xít Đức liên tiếp thất bại trên nhiều chiến trường.  
**Câu 2.** Năm 1949, Trung Quốc đã...  
A. lâm vào suy thoái, khủng hoảng nghiêm trọng về kinh tế - xã hội.  
B. lựa chọn con đường phát triển đất nước theo hướng tư bản chủ nghĩa.  
C. tiến hành cải cách mở cửa để đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng.  
D. hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.  
**Câu 3.** Năm 1949, sau khi cách mạng thành công Trung Quốc đã  
A. lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng về kinh tế - xã hội.  
B. lựa chọn con đường theo hướng tư bản chủ nghĩa.  
C. tiến hành cải cách mở cửa đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng.  
D. lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.  
**Câu 4.** Sau khi Hiệp định Gionever được ký kết 1954, miền Bắc Việt Nam đã phát triển theo con đường nào?  
A. Thể chế Quân chủ lập hiến.  
B. Xu hướng tư bản chủ nghĩa.  
C. Thể chế Cộng hòa Tổng thống.  
D. Định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 5.** Sau khi giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 1975, Việt Nam đã phát triển theo con đường nào?  
A. Thể chế Quân chủ lập hiến.  
B. Xu hướng tư bản chủ nghĩa.

C. Thể chế Cộng hòa Tổng thống.  
D. Tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.  
**Câu 6.** Sau khi hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc 1975, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào chính thức thành lập và phát triển treo con đường nào?  
A. Thể chế Quân chủ lập hiến. B. Xu hướng tư bản chủ nghĩa.  
C. Thể chế Cộng hòa Tổng thống. D. Xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**2. Nguyên nhân khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô**  
**Câu 1.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX?

A. Kinh tế phát triển nhanh chóng, trở thành những siêu cường.

B. Trở thành những trung tâm kinh tế của thế giới.  
C. Kinh tế được phục hồi và phát triển trở lại.  
D. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bắt đầu suy giảm.

**Câu 2.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu từ những năm 80 của thế kỉ XX?  
A. tốc độ tăng trưởng kinh tế bắt đầu suy giảm.  
B. trở thành những trung tâm kinh tế của thế giới.

C. kinh tế được phục hồi và phát triển trở lại.  
D. kinh tế rơi vào suy thoái, khủng hoảng trầm trọng.  
**Câu 3.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tình hình kinh tế - xã hội của các nước Đông Âu từ những năm 80 của thế kỉ XX?  
A. kinh tế được phục hồi, xã hội có nhiều biến động.  
B. kinh tế - xã hội ổn định, đời sống nhân dân được nâng cao.  
C. kinh tế kém phát triển, xã hội luôn trong tình trạng bất ổn.  
D. kinh tế - xã hội lâm vào suy thoái, khủng hoảng trầm trọng.  
**Câu 4.** Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng tình hình kinh tế - xã hội của các nước Đông Âu từ những năm 80 của thế kỉ XX?  
A. kinh tế được phục hồi, xã hội ổn định.  
B. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bắt đầu suy giảm.  
C. kinh tế rơi vào suy thoái, khủng hoảng trầm trọng.  
D. kinh tế - xã hội lâm vào suy thoái, khủng hoảng trầm trọng.

**Câu 5.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của chế độ xã hội chủ nghĩa Đông Âu từ nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX?  
A. Giai đoạn sụp đổ hoàn toàn của chế độ xã hội chủ nghĩa.  
B. Thời kỳ thống trị của xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.

C. Thời kì hình thành và mở rộng xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.  
D. Giai đoạn chế độ xã hội chủ nghĩa tan rã ở Đông Âu.

**3. Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay  
a) Khái quát về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay**  
**Câu 1.** Đặc điểm chung về chủ nghĩa xã hội ở các nước Châu Á từ năm 1991 đến nay là?  
A. Kiên định con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.  
B. Có nền kinh tế xã hội chủ nghĩa phát triển cao.  
C. Thực hiện thành công việc xây dựng chủ nghĩa xã hội.  
D. Trở thành những nước công – nông nghiệp phát triển.

**Câu 2.** Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ sau năm 1991 tiếp tục được

duy trì và đẩy mạnh ở những quốc gia nào sau đây?

A. Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba.  
B. Trung Quốc, Nga, Việt Nam, Lào.  
C. Hàn Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Cu-ba.

D. Lào, Cu-ba, Hàn Quốc, Nhật Bản.  
**Câu 3.** Nguyên nhân dẫn đến chủ nghĩa xã hội ở Châu Á đạt được những thành tựu to lớn từ năm 1991 đến nay là:

A. Tiến hành cải cách, mở cửa, đổi mới đất nước.  
B. Thực hiện công nghiệp hóa toàn diện đất nước.  
C. Hổ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình phát triển đất nước.

D. Sự giúp đỡ của Liên Xô và các nước Đông Âu.

**Câu 4.** Thành tựu trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam (bắt đầu từ 1986) đạt được là  
A. Đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài.

B. Hoàn thành nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.  
C. Đưa đất nước phát triển trở thành con rồng kinh tế ở Châu Á.

D. Việt Nam trở thành vựa lúa lớn nhất thế giới.  
**Câu 5.** Thành tựu trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam (bắt đầu từ 1986)

đạt được là  
A. Kinh tế đang phát triển, chính trị ổn định, niềm tin chế độ nâng cao.  
B. Hoàn thành nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.  
C. Đưa đất nước phát triển trở thành con rồng kinh tế ở Châu Á.  
D. Việt Nam trở thành vựa lúa lớn nhất thế giới.  
**b) Thành tựu chính của công cuộc cải cách mở cửa của Tring Quốc**  
**Câu 1.** Tháng 12-1978, gắn với sự kiện trọng đại nào ở Trung Quốc?  
A. tiến hành công cuộc cải cách mở cửa.  
B. tiến hành cuộc Cách mạng Văn hóa vô sản.  
C. thực hiện đường lối Ba ngọn cờ hồng.  
D. lâm vào suy thoái, khủng hoảng nghiêm trọng.  
**Câu 2.** Tình hình thế giới và trong nước từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, đặt ra yêu cầu cấp bách nào đối với Trung Quốc?  
A. Hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.  
B. Tập trung phát triển công nghiệp nặng.  
C. Hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa.  
D. Tiến hành công cuộc cải cách, mở cửa đất nước.  
**Câu 3.** Trọng tâm của công cuộc cải cách – mở cửa ở Trung Quốc (từ tháng 12 - 1978) là

A. lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

B. lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.  
C. chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục.  
D. tập trung cải cách triệt để về kinh tế.  
**Câu 4.** Những thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc cho thấy sự đúng đắn của con đường xây dựng  
A. chủ nghĩa xã hội. B. chủ nghĩa dân tộc.  
C. chủ nghĩa yêu nước. D. chủ nghĩa cơ hội.  
**Câu 5.** Năm 2010, quốc gia nào sau đây có nền kinh tế đứng thứ hai thế giới.  
A. Liên Xô. B. Nhật Bản.  
C. Việt Nam. D. Trung Quốc.

**Bài 5**

**1. Qúa trình xâm lược và cai trị của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á  
a)Quá trình xâm lược**

**Câu 1.** Từ đầu thế kỉ XVI, các nước phương Tây mở rộng quá trình xâm nhập vào khu vực nào sau đây?  
A. Các nước Đông Nam Á. B. Các nước Châu Phi.  
C. Các nước Mỹ La-tinh. D. Các nước Trung Đông.

**Câu 2.** Trong thời gian đầu của thế kỉ XVI, thực dân phương Tây xâm nhập vào các nước Đông Nam Á thông qua  
A. hoạt động buôn bán và truyền giáo.  
B. hoạt động thể thao và du lịch.

C. hoạt động chiến tranh xâm lược.  
D. hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên.  
**Câu 3.** Để chuẩn bị quá trình xâm lược, các nước Châu Âu đã mở rộng giao thương bằng hình thức nào?  
A. Thông qua các thương điếm.  
B. Thông qua các phường, hội thủ công.  
C. Thông qua các làng nghề truyền thống.  
D. Thông qua buôn bán độc quyền.  
**Câu 4.** Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây vào các nước Đông Nam Á thông qua hình thức chủ yếu nào sau đây?  
A. Hoạt động buôn bán và truyền giáo.  
B. Hoạt động thể thao và du lịch.  
C. Tiến hành chiến tranh xâm lược.  
D. Khai thác tài nguyên thiên nhiên.  
**Câu 5.** Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây được tiến hành khi các nước Đông Nam Á  
A. Mới được hình thành.  
B. Đang là thuộc địa của Trung Hoa.  
C. Đang ở giai đoạn phát triển đỉnh cao.  
D. Bước vào thời kì khủng hoảng.

**b) Chính sách cai trị**

**Câu 1.** Thực dân phương Tây đã thực hiện chính sách cai trị về chính trị ở các nước Đông Nam Á bằng hình thức nào?  
A. nhiều hình thức khác nhau. B. trực tiếp nắm mọi quyền hành.

C. bảo hộ chính quyền phong kiến. D. thúc đẩy dân chủ ở thuộc địa.

**Câu 2.** Về chính trị, sau khi thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã

A. duy trì thế lực phong kiến ở địa phương.

B. sử dụng giai cấp tư sản làm tay sai.  
C. sử dụng chế độ quân chủ lập hiến.  
D. đưa giai cấp vô sản lên nắm quyền.

**Câu 3.** Để chia rẽ khối đoàn kết và sức mạnh dân tộc của các nước Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã thực hiện chính sách  
A. “Chia để trị”. B. “Kinh tế chỉ huy”.  
C. “Cấm đạo Thiên Chúa”. D. “Tìm và diệt”.

**Câu 4.** Lực lượng nào sau đây được thực dân phương Tây sử dụng để bảo vệ bộ máy cai trị và đàn áp sự phản kháng của nhân dân thuộc địa.  
A. Lực lượng quân đội người bản địa.  
B. Lực lượng quân đội chính quy của thực dân.

C. Lực lượng lính đánh thuê của các nước khác.  
D. Lực lượng khủng bố được thực dân đào tạo.  
**Câu 5.** Chính sách cai trị trên lĩnh vực chính trị của thực dân phương Tây ở các nước Đông Nam Á là  
A. tiêu diệt các thế lực phong kiến địa phương để thâu tóm quyền hành.  
B. để cho người bản xứ nắm các chức vụ chủ chốt trong bộ máy cai trị.  
C. đàn áp các cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân Đông Nam Á.  
D. không cho phép người bản xứ tham gia vào bộ máy hành chính.

**2. Công cuộc cải cách ở Xiêm**  
**Câu 1.** Vào giữa thế kỉ XIX, Vương quốc Xiêm đứng trước nguy cơ bị xâm lược của  
A. thực dân phương Tây. B. thực dân Tây Ban Nha.  
C. thực dân Anh. D. thực dân Pháp.  
**Câu 2.** Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, quốc gia nào ở Đông Nam Á vẫn giữ được độc lập.  
A. In-đô-nê-xi-a. B. Xiêm (Thái Lan).  
C. Ma-lai-xi-a. D. Bru-nây.  
**Câu 3.** Sau khi lên nắm chính quyền 1851, vua Ra-ma IV đã thực hiện chính sách  
A. đóng cửa, cấm mọi hoạt động giao thương.  
B. cải cách, mở cửa buôn bán với bên ngoài.  
C. cấm truyền giáo trên phạm vi cả nước.  
D. chú trọng giao thương với Trung Quốc.  
**Câu 4.** Sau khi lên nắm chính quyền 1868, vua Ra-ma V đã thực hiện chính sách  
A. đóng cửa, cấm mọi hoạt động giao thương với bên ngoài.

B. cải cách về kinh tế, xã hội, hành chính, giáo dục, ngoại giao...  
C. cấm tuyên truyền các tôn giáo trên phạm vi cả nước.  
D. chú trọng giao thương với các nước Đông Nam Á.  
**Câu 5.** Về kinh tế, vua Ra-ma V đã thực hiện chính sách gì trong công nghiệp.

A. Khuyến khích đầu tư vào các ngành công nghiệp, đường sắt...

B. Chú trọng đầu tư vào các ngành công nghiệp nhẹ.  
C. Hạn chế sự phát triển của các ngành công nghiệp.  
D. Nhà nước nắm độc quyền đầu tư vào công nghiệp.

**Câu 6.** Về kinh tế, vua Ra-ma V đã thực hiện chính sách gì trong nông nghiệp.  
A. Miễn trừ và giảm thuế nông nghiệp.  
B. Tăng cường cướp đoạt ruộng đất.

C. đánh thuế nặng vào các sản phẩm nông nghiệp.  
D. Nhà nước nắm độc quyền về xuất khẩu nông sản.  
**Câu 7.** Từ năm 1892, vua Ra-ma V tiến hành cải cách hành chính theo mô hình của  
A. Nhật Bản. B. Trung Quốc.  
C. phương Tây. D. Ấn Độ.  
**Câu 8.** Năm 1898, chương trình giáo dục đầu tiên ở nước Xiêm do vua nào ban hành.  
A. Vua Ra-ma IV. B. Vua Ra-ma III.  
C. Vua Ra-ma V. D. Vua Ra-ma II.  
**Câu 9.** Để xóa bỏ các hiệp ước bất bình đẳng đã ký, năm 1897 vua Ra-ma V đã công du đến  
A. khu vực Mỹ La-tinh. B. các nước châu Phi.  
C. các nước Châu Âu. D. Trung Quốc.  
**Câu 10.** Để bảo vệ nền độc lập của nước mình, vua Ra-ma V đã kí hiệp ước nhượng vùng lãnh thổ ở Lào và Campuchia cho  
A. Tây Ban Nha. B. Anh.  
C. Pháp (1907). D. Trung Quốc.

**II. Phần TN đúng sai**

**Câu 1. (2,0 điểm) Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi**

“…*Liên Xô, nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên, đã tỏ ra có sức mạnh phi thường. Ngay từ khi mới thành lập, Liên Xô chẳng những đập tan được bọn phản cách mạng trong nước, mà còn đánh thắng cuộc can thiệp vũ trang của 14 nước để quốc, chưa đầy 30 năm sau lại đánh thắng hoàn toàn bọn phát xít Đức – Ý – Nhật, chẳng những bảo vệ được Nhà nước Xô viết mình mà còn góp phần to lớn giải phóng nhiều nước khác, cứu cả loài người khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa phát xít”…*

(Trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.388 – 389)

**a.** Cho biết đoạn tư liệu đề cập đến sự kiện lịch sử nào?

**b.** Hãy nêu ý nghĩa của sự kiện đó đối với Liên Xô.

**Câu 2. (2,0 điểm). Đọc đoạn tư liệu sau và trả lời câu hỏi**

“Sự ra đời của Liên bang Xô viết là một sự kiện quan trọng. Sức mạnh của Nhà nước Xô viết được củng cố và tăng cường. Đồng thời, đó là thắng lợi của chính sách dân tộc theo chủ nghĩa Lê-nin, của tình hữu nghị anh em giữa các dân tộc trong quốc gia công nông đầu tiên trên thế giới. Lần đầu tiên trong lịch sử, loài người tiến bộ đã được thấy một con đường giải phóng đúng đắn vấn đề dân tộc, đó là thủ tiêu mọi bất bình đẳng dân tộc và xây dựng một cộng đồng anh em giữa các dân tộc".

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), Lịch sử thế giới hiện đại, NXB GD, Hà Nội, 2006, tr.46 - 47)

**a.** Cho biết đoạn tư liệu đề cập đến sự kiện lịch sử nào?

**b.** Hãy nêu ý nghĩa của sự kiện đó đối với thế giới?

**Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây**

*Ngày 1-1-1959, cách mạng Cu-ba thành công, nhân dân và các chiến sĩ cách mạng yêu nước Cu-ba, dưới sự lãnh đạo của lãnh tụ Phi-đen Ca-xtơ-rô, đã lật đổ chế độ độc tài Ba-ti-xta, thiết lập Nhà nước công nông đầu tiên ở Tây bán cầu, đưa "hòn đảo tự do" bước vào kỷ nguyên mới, độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Sự ra đời và tồn tại của Nhà nước Cu-ba xã hội chủ nghĩa đã cổ vũ, khích lệ các dân tộc bị áp bức trên thế giới đẩy mạnh cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.*

(Trích Báo nhân dân số ra ngày18 tháng 4 năm 2021)

a. Sau khi lật đổ chế độ độc tài thân Mỹ Ba-ti-xta, cách mạng Cu-ba thành công, nước Cộng hoà Cu-ba ra đời.(Đ)

b. Sự ra đời và tồn tại của Nhà nước Cu-ba xã hội chủ nghĩa đã tạo tiền đề cho các nước trong khu vực Mĩ Latinh đi lên xây dựng Chủ nghĩa xã hội. (S)

c. Cu-ba trở thành lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở MĩLatinh sau chiến tranh thế giới thứ hai. (Đ)

d. Chính sách nhượng bộ của chế độ độc tài thân Mỹ tạo điều kiện cho sự ra đời nước cộng hoà Cu-ba.(S)

**Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây**

*Vào một đêm lạnh giá cuối năm 1991, Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) chấm dứt sự tồn tại. Các thế lực tư bản và phản động hý hửng vội vàng có thể kết liễu chủ nghĩa xã hội bằng “chiến thắng không cần chiến tranh”(1) để chủ nghĩa tư bản trở thành “điểm đến cuối cùng của lịch sử”(2)… Sự thật thì hoàn toàn khác hẳn!*

# (Trích bài viết: “*Chủ nghĩa xã hội: Một tất yếu của lịch sử thế giới* - Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 31-12-2021).

# a. Cuối năm 1991, Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) tan rã. (Đ)

# b. Sự tan rã của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô là sự sụp đổ của một lí tưởng xã hội chủ nghĩa.(S)

# c. Chủ nghĩa tư bản hiện nay trở thành một cực duy nhất trong quan hệ quốc tế.(S)

# d. Những thành tựu trong công cuộc đổi mới, cải cách hiện nay của các nước ở châu Á, khu vực Mỹ La-tinh là cơ sở vững chắc chứng minh CNXH có sức sống, triển vọng thực sự trên thế giới. (Đ)

**Câu 5**: Đọc đoạn tư liệu sau

“Vào giữa thế kỉ XIX, Vương quốc Xiêm đứng trước sự đe dọa xâm nhập của thực dân phương Tây. Khác với các nước Đông Nam Á khác, từ năm 1851, vua Mong-kut (Ra-ma IV) đã tiến hành cải cách, chủ trương mở của buôn bán với nước ngoài. Đặc biệt, từ năm 1859, dưới thời vua Chu-la -long kon (Ra ma V trị vì từ năm 1868 đến 1910), Xiêm tiến hành hàng loạt cải cách quan trọng về kinh tế, xã hội hành chính giáo dục, ngoại giao....

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử Vương quốc Thái Lan*, NXB Giáo dục, 1994).

a. Khác với các nước Đông Nam Á khác, Giữa thế kỉ XIX Xiêm không phải đối mặt với sự xâm nhập của Phương Tây.

b. Vua Ra – ma IV là người rất bảo thủ, thực thi chính sách đóng của ngăn cấm hoạt động buôn bán với bên ngoài.

c. Vua Ra – ma V là người thức thời đã thực thi hàng loạt chính sách cải cách quan trọng về để phát triển đất nước.

d. khác với chủ trương mở của của vua Rama IV, vua Rama V đã thực hiện chính sách “bế quan tỏa cảng” với bên ngoài.

**a.S b.S c.Đ d.S**

**III. Phần tự luận**

**Câu 1.** Phân tích ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922?

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **\* Đối với Liên Xô:** |  |
| - Đánh dấu Chủ nghĩa xã hội khoa học từ lý thuyết trở thành hiện thực. Đối với nước Nga – Liên Xô, giai cấp công nhân và nông dân trở thành chủ nhân thực sự của đất nước.  - Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của đế quốc Nga và Chính phủ tư sản lâm thời; xác lập chế độ xã hội chủ nghĩa trên toàn lãnh thổ Liên Xô rộng lớn . |  |
| - Thể hiện quyền dân tộc tự quyết, sự liên minh đoàn kết của các nước cộng hòa Xô viết; làm thất bại ý đồ và hành động chia rẽ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước. |  |
| - Tạo nên sức mạnh tổng hợp để nhân dân Liên Xô tập trung vào xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ đất nước, chiến thắng ngoại xâm. |  |
| **\* Đối với thế giới:** |  |
| - Chứng minh học thuyết Mác - Lênin là đúng đắn, khoa học. |  |
| - Xác lập và xây dựng mô hình nhà nước mới đối lập với mô hình nhà nước tư bản chủ nghĩa; tác động lớn đến chính trị và quan hệ quốc tế. |  |
| - Cổ vũ, lôi cuốn mạnh mẽ phong trào giải phóng các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh; để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho các nước về sự lựa chọn con đường cứu nước giải phóng dân tộc, về xây dựng mô hình nhà nước sau khi giành được chính quyền.  - Làm thay đổi cục diện thế giới. CNTB không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới. |  |
|  |  |

**Câu 2.** Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời có phải là một tất yếu lịch sử không? Vì sao?

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** |  |
| ***a/ Khẳng định:*** Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời là một tất yếu lịch sử. |  |
| ***b/ Giải thích:***  - Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi đã mang lại sự bình đẳng về chính trị giữa các nước cộng hòa, nhưng sự chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế, văn hóa giữa các nước đã tiềm ẩn những bất bình đẳng mới có thể xảy ra.  - Trong những năm 1918 - 1920, cuộc tấn công của liên minh 14 nước đế quốc (do Mĩ đứng đầu) và sự nổi dậy chống phá của các thế lực phản động trong nước đã đặt ra yêu cầu: cần phải tiến hành liên minh giữa các nước Cộng hòa xô viết, nhằm tập trung mọi nguồn lực để chống kẻ thù chung, bảo vệ Tổ quốc và bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Mười.  - Khi cuộc chiến chống thù trong giặc ngoài kết thúc (1920), nhiệm vụ khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ đất nước tiếp tục đòi hỏi sự liên minh chặt chẽ hơn nữa, đặc biệt là sự thống nhất trên cơ sở nhà nước của các nước Cộng hòa Xô viết.  - Xuất phát từ những yêu cầu, đòi hỏi khách quan của lịch sử, ngày 30/12/1922, tại Mát-xcơ-va, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Lê-nin, Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua bản Tuyên ngôn thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (gọi tắt là Liên Xô) và bản Hiệp ước Liên bang. |  |

**Câu 3.** Từ sự phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa trong thế kỉ XX, em hãy cho biết ảnh hưởng của hệ thống xã hội chủ nghĩa đến quan hệ quốc tế như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| - Trong nhiều thập niên, hệ thống xã hội chủ nghĩa là một lực lượng hùng mạnh về chính trị - quân sự và kinh tế, có ảnh hưởng to lớn đối với chiều hướng phát triển của thế giới và tác động trực tiếp đến quan hệ quốc tế trong nửa sau thế kỉ XX.  - Sự hình thành hệ thống Xã hội chủ nghĩa làm cho bản đồ chính trị thế giới có sự thay đổi to lớn. Sự hình thành và mở rộng hệ thống Xã hội chủ nghĩa góp phần làm suy yếu hệ thống tư bản chủ nghĩa trên thế giới.  - Liên Xô – nhà nước lớn nhất trong hệ thống Xã hội chủ nghĩa đã đảm nhận vị trí đi đầu cuộc đấu tranh cho hòa bình và an ninh thế giới, ngăn chặn âm mưu gây chiến và tiến hành chiến tranh xâm lược của chủ nghĩa đế quốc.  - Hệ thống xã hội chủ nghĩa trở thành thành trì của phong trào cách thế giới, là chỗ dựa vững chắc cho cho phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai:  + Giúp đỡ tích cực về vật chất và tinh thần cho các nước xã hội chủ nghĩa trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.  + Giúp đỡ các nước Á, Phi, Mỹ Latinh về vật chất và tinh thần trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân. Qua đó góp phần vào việc xoá bỏ chủ nghĩa thực dân và chế độ phân biệt chủng tộc trên thế giới.  - Sự hình thành và mở rộng hệ thống xã hội chủ nghĩa tạo ra sự cân bằng giữa hệ thống tư bản chủ nghĩa và hệ thống xã hội chủ nghĩa trong quan hệ quốc tế. Trong những công việc quốc tế, những vấn đề khu vực và toàn cầu không thể thiếu vai trò quan trọng của các nước Xã hội chủ nghĩa. |  |

**Câu 4.** Trình bày nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô. Nguyên nhân quan trọng nhất là gì? Vì sao?

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** |  |
| ***a. Trình bày nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô***  - Thứ nhất, do đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô và các nước Đông Âu mang tính chủ quan, duy ý chí; áp dụng máy móc mô hình kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp trong nhiều năm; chậm đổi mới cơ chế và hệ thống quản lí kinh tế.  - Thứ hai, những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại không được áp dụng kịp thời vào sản xuất; năng suất lao động xã hội suy giảm dẫn tới tình trạng trì trệ kéo dài về kinh tế; sự sa sút, khủng hoảng lòng tin trong xã hội.  - Thứ ba, quá trình cải cách, cải tổ phạm sai lầm nghiêm trọng về đường lối, cách thức tiến hành. Sự xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản khiến cho khủng hoảng ngày càng nghiêm trọng, trực tiếp dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu, sự tan rã của Liên Xô.  - Thứ tư, hoạt động chống phá của các lực lượng thù địch ở trong nước và các thế lực bên ngoài góp phần làm gia tăng tình trạng bất ổn và rối loạn. |  |
| ***b. Nguyên nhân quan trọng nhất:***  - Do đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô và các nước Đông Âu mang tính chủ quan, duy ý chí; áp dụng máy móc mô hình kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp trong nhiều năm; chậm đổi mới cơ chế và hệ thống quản lí kinh tế. |  |
| - Giải thích:  + Do đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô và các nước Đông Âu mang tính chủ quan, duy ý chí; cơ chế tập trung quan liêu bao cấp làm cho sản xuất trì trệ,đời sống nhân dân không được cải thiện. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu minh chứng cho việc xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội chưa khoa học, chưa đúng đắn.  + Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. Khi đường lối sai lầm thì trong quá trình triển khai thực hiện đường lối đó sẽ mang lại những hậu quả nghiêm trọng. |  |

**Câu 5.** Vì sao Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** |  |
| *- Nhờ những chính sách cải cách của Ra-ma V:*  + Những chính sách cải cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. chính trị, kinh tế, xã hội, quân sự, giáo dục,…  + Các chính sách cải cách của Xiêm đi theo hướng "*mở cửa*". Chính cuộc cải cách này đã giúp Xiêm hòa nhập vào sự phát triển chung của chủ nghĩa tư bản thế giới.  => Công cuộc cải cách cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX đã mở ra giai đoạn mới cho lịch sử nước Xiêm, đưa nền kinh tế phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa với nhiều thành tựu quan trọng về sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, thương mại.  *- Nhờ chính sách đối ngoại “mềm dẻo”:*  + Chủ động "*mở cửa*", quan hệ với tất cả các nước.  + Lợi dụng vị trí “*nước đệm”* giữa hai nước Anh - Pháp.  + Cắt nhượng một số vùng đất phụ thuộc (*vốn là lãnh thổ của Cam-pu-chia, Lào và Mã Lai)* để giữ gìn chủ quyền của đất nước.  => Cuộc cải cách tại Xiêm phản ánh tinh thần độc lập, tự chủ của người Thái, khả năng ngoại giao khéo léo, sự linh hoạt trong nhận thức và vận dụng các yếu tố thời đại phục vụ cho lợi ích quốc gia. |  |
| Cuộc cải cách giúp Xiêm thoát khỏi nguy cơ trở thành một nước thuộc địa, giữ vững chủ quyền đất nước. Xiêm là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á không bị thực dân phương Tây xâm lược và cai trị. |  |